

Bản án số: 40/2020/DS-ST

Ngày 25/9/2020

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỚI BÌNH, TỈNH CÀ MAU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Bà Huỳnh Phạm Lan Chi

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Hồ Lệ Hoa

2. Ông Trần Phi Hùng

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Phụng Kiều là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa:** Ông Võ Hồng Quân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thới Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 100/2020/TLST – DS ngày 26 tháng 5 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 244/2020/QĐXX - ST ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Quách Thu B – sinh năm 1974 (có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Lữ Kim C – sinh năm 1984 và anh Lê Việt A (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Nguyên đơn chị Quách Thu B trình bày:*

Trước đây vợ chồng chị C và anh A có đến nhà chị mượn tiền các lần cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 01/9/2017 (âm lịch) mượn số tiền 12.432.000 đồng.

Lần 2: Ngày 28/12/2017 (âm lịch) mượn số tiền 15.000.000 đồng.

Lần 3: Ngày 29/12/2017 (âm lịch) mượn số tiền 2.000.000 đồng.

Lần 4: Ngày 07/4/2018 (âm lịch) mượn số tiền 40.000.000 đồng.

Lần 5: Ngày 08/4/2018 (âm lịch) mượn số tiền 4.000.000 đồng.

Tổng 5 lần mượn tiền với số tiền 73.432.000.000 đồng. Nay chị Thu B yêu cầu vợ chồng chị C và anh A phải trả cho chị số tiền 73.432.000.000 đồng,

chị không yêu cầu trả tiền lãi đối với số tiền trên.

Tại biên bản làm việc ngày 20/8/2020 chị Thu B chỉ yêu cầu chị C và anh A thanh toán cho chị số tiền 57.000.000 đồng.

*Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong vụ án cho chị Lữ Kim C và anh Lê Việt A nhưng chị C và anh A không có ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa không lý do.*

Tại phiên tòa hôm nay:

Chị Thu B vẫn giữ nguyên yêu cầu chị C và anh A trả cho chị số tiền mượn 57.000.000 đồng, chị không yêu cầu trả tiền lãi đối với số tiền trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thới Bình phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Thực hiện đúng quy định của pháp luật; về nội dung vụ án: Đề nghị xét xử vắng mặt chị C và anh A, chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc chị C và anh A thanh toán cho chị Thu B số tiền 57.000.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Nguyên đơn không phải chịu, có dự nộp tạm ứng án phí được nhận lại; Bị đơn phải chịu án phí theo quy định trên số tiền bị buộc phải thanh toán cho nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Quách Thu B khởi kiện yêu cầu chị Lữ Kim C và anh Lê Việt A trả số tiền nợ vay. Đây là tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản; chị C và anh A có nơi cư trú tại ấp 7, xã T, huyện B, tỉnh Cà Mau. Vì vậy, yêu cầu khởi kiện của chị Thu B thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Thới Bình, tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với chị C và anh A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng trong vụ án, được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 nhưng vẫn cố tình vắng mặt tại phiên tòa và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu của nguyên đơn, vì vậy Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị C và anh A theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và căn cứ vào các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp và Tòa án thu thập để làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung vụ án: Theo các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện: Giao dịch mượn tiền giữa chị Thu B với vợ chồng chị C và anh A là thực tế có xảy

ra được chị C và anh A thừa nhận tại các lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thới Bình, biên bản hòa giải ngày 02/8/2018 tại UBND xã Tan Lộc, do việc làm ăn gặp khó khăn nên anh chị xin trả dần nhưng chị C và anh A không thực hiện nên chị Thu B khởi kiện yêu cầu chị C và anh A thanh toán nợ vay.

[3] Đối với số tiền nợ vay: Tại “Biên bản lấy lời khai của đương sự” ngày 05/11/2019 chị C thừa nhận số tiền 57.000.000 đồng và vợ chồng chị cũng thống nhất thanh toán cho chị Thu B số tiền trên. Đây là nợ chung của vợ chồng trong thời kỳ hôn nhân nên cần buộc chị C và anh A cùng có nghĩa vụ thanh toán cho chị Thu B là phù hợp. Ngoài ra, tại biên bản làm việc ngày 20/8/2020, chị Thu B chỉ yêu cầu số tiền nợ 57.000.000 đồng nên Tòa án chỉ xem xét đối với số tiền 57.000.000 đồng.. Xét thấy yêu cầu của chị Thu B là có lợi cho bị đơn nên chấp nhận. Từ những nhận định nêu trên, có cơ sở chấp nhận yêu cầu cầu khởi kiện của nguyên đơn buộc bị đơn thanh toán cho nguyên đơn số tiền 57.000.000 đồng, về lãi suất trên số tiền vay do nguyên đơn không yêu cầu nên không xem xét.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Thu B không phải chịu án phí, số tiền tạm ứng án phí đã nộp được nhận lại, chị C và anh A phải chịu án phí theo quy định trên số tiền bị buộc phải thanh toán cho nguyên đơn.

[5] Đương sự có quyền kháng cáo bản án, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

[6] Xét đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở nên cần chấp nhận.

*Vì các lẽ nêu trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt chị Lữ Kim C và anh Lê Việt A.

Áp dụng các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự, Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Quách Thu B về việc yêu cầu chị Lữ Kim C và anh Lê Việt A thanh toán nợ vay.

Buộc anh chị Lữ Kim C và anh Lê Việt A thanh toán cho chị Quách Thu B số tiền là 57.000.000 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người bị thi hành án còn phải chịu thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.*

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Chị Lữ Kim C và anh Lê Việt A phải chịu số tiền 2.850.000 đồng (chưa nộp). Chị Quách Thu B không phải chịu án phí. Ngày 22/5/2020, chị Thu B có dự nộp tạm ứng án phí số tiền 1.836.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0011213 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thới Bình được nhận lại.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Chị Thu B có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Chị C và anh A có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo luật định.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Thới Bình;
- Chi cục THADS huyện Thới Bình;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**(Đã ký)**

**Huỳnh Phạm Lan Chi**

